



BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH
DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM

Số: 01/2023

XUYÊN TÂM LIÊN

(*Herba Andrographii*)

SKS:HP0123116

Bộ phận trên mặt đất đã phơi, sấy khô của cây Xuyên tâm liên [*Andrographis paniculata* (Burm.f.) Nees], họ Ô rô (Acanthaceae), đã được nghiền thành bột.

I. Mục đích sử dụng

Sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

II. Mô tả: Bột màu xanh.

III. Liên kết chuẩn

Chất chuẩn andrographolid (NIFDC - Trung Quốc), SKS: 110797-201609, HL: 99,7% ($C_{20}H_{30}O_5$), tính theo nguyên trạng.

Dược liệu chuẩn Xuyên tâm liên (NIFDC - Trung Quốc), SKS: 121082-201706.

IV. Kết quả phân tích

1. Bột : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Xuyên tâm liên.

2. Định tính : Trên sắc ký đồ của dung dịch thử có các vết phát huỳnh quang có cùng màu sắc và giá trị R_f với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Xuyên tâm liên.
Phương pháp SKLM

3. Độ ẩm : 8,7 %

PP sấy (1g, 85 °C, 4 h)

4. Định lượng : 2,0 % tổng hàm lượng của các chất andrographolid ($C_{20}H_{30}O_5$), neoandrographolid ($C_{26}H_{40}O_8$), 14-deoxyandrographolid ($C_{20}H_{30}O_4$) và dehydroandrographolid ($C_{20}H_{28}O_4$), tính theo dược liệu khô kiệt.
Phương pháp HPLC

5. Tro không tan trong acid hydrocloric : 1,1 %

6. Chất chiết được trong dược liệu : 11,3 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

PP chiết nóng, dung môi là ethanol 96 %

V. Hướng dẫn sử dụng: Không sấy trước khi dùng.

VI. Bảo quản: Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra	Kiểm tra lần sau	Phụ trách khoa (ký)
	03/2024	<i>Ngaz</i>
03/2024	03/2025	<i>Ngaz</i>

Hà Nội, ngày 20 tháng 03 năm 2023

VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
KIỂM NGHIỆM
THUỐC
TRUNG ƯƠNG
Quang Thảo
Lê Quang Thảo

Các thông tin về dược liệu chuẩn có thể tra cứu theo địa chỉ: <http://www.nidqc.org.vn>